

Số: 352 /TT-VOSCO

Hải Phòng, ngày 04 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam lần 03

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị Công ty trình dự thảo Điều lệ Tổ chức và hoạt động sửa đổi lần 03 để Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

So với Điều lệ sửa đổi lần 02 gồm 21 chương, 58 điều, dự thảo Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam sửa đổi lần 03 gồm 23 Chương 61 Điều. Dự thảo Điều lệ điều chỉnh và gộp một số điều để phù hợp với Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính ban hành; thêm 02 chương về việc “Quản lý đầu tư tại doanh nghiệp khác” và “Quan hệ với đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết”.

Những nội dung cơ bản của Điều lệ sửa đổi lần 03 như sau:

Chương 1: Có 01 điều, định nghĩa và giải thích các thuật ngữ, các từ viết tắt trong bản Điều lệ.

Chương 2: Có 01 điều, giới thiệu về tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.

Điều 2 Khoản 5 thay đổi về số chi nhánh, công ty con của Công ty hiện nay là 12 chi nhánh và 04 công ty con do từ 2011-2012 Công ty đã chấm dứt hoạt động 04 chi nhánh và thành lập 01 công ty con.

Chương 3: Có 02 điều, giới thiệu về mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty. Trong chương này đáng chú ý là quy định tại Điều 4 về lĩnh vực kinh doanh của Công ty được thay đổi cho phù hợp nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp của Công ty, với một số lĩnh vực chính như:

- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Dịch vụ giao nhận hàng hóa đa phương thức; Dịch vụ cung ứng tàu biển; Môi giới hàng hải; Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ đại lý vận tải đường biển);
- Đại lý môi giới, đấu giá (Đại lý sơn tàu biển, dầu nhớt; Đại lý phụ tùng, thiết bị chuyên ngành hàng hải; Đại lý bán vé máy bay; Môi giới mua bán tàu biển);
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước và đi làm việc ở nước ngoài;
- Đào tạo và huấn luyện thuyền viên;
- Dịch vụ bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển, cảng sông;
- Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Dịch vụ sửa chữa tàu biển;
- Dịch vụ sửa chữa container, thiết bị container, trang thiết bị vận tải;

Chương 4: Có 05 điều, đề cập đến Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu, trái phiếu của Công ty và cổ đông sáng lập.

Chương 5: Có 01 điều, quy định về cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát. Theo đó cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc điều hành.

Chương 6: Có 13 điều, chương này đề cập những quy định về cổ đông và Đại hội đồng cổ đông.

Tại Điều 16 Khoản 1 quy định về việc Thay đổi các quyền của cổ đông được điều chỉnh theo Điều lệ mẫu với nội dung:

- Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

Chương 7: Có 04 điều, đề cập đến các quy định về Hội đồng quản trị của Công ty. Trong chương này, đáng lưu ý tại Điều 24 quy định về nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm và quy định về tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Tại Điều 25 Khoản 8 có quy định về việc công bố tổng số tiền trả cho các thành viên Hội đồng quản trị:

- Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại

diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

Chương 8: Có 04 điều, đề cập đến Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và thư ký công ty.

Tại Điều 30 Khoản 2 có quy định thay đổi về nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành như sau:

- Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

Ngoài ra, bổ sung nội dung về Việc ủy quyền - ủy nhiệm của Tổng giám đốc so với Điều lệ mẫu:

- Tổng giám đốc có thể ủy quyền, ủy nhiệm cho các Phó Tổng giám đốc hoặc người khác thay mặt mình giải quyết một số công việc của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền, ủy nhiệm của mình.

- Người được Tổng giám đốc ủy quyền, ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về những công việc mình làm.

- Mọi sự ủy quyền, ủy nhiệm có liên quan tới con dấu của Công ty đều phải thực hiện bằng văn bản.

Chương 9: Có 02 điều, quy định về Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

Trong chương này, cổ đông cần lưu ý tại Điều 32 quy định về tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Chương 10: Có 03 điều, quy định về nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý gồm các trách nhiệm về cẩn trọng, trung thực, tránh các xung đột về quyền lợi, về thiệt hại và bồi thường.

Chương 11: Có 04 điều, bổ sung quy định về quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác (so với Điều lệ mẫu). Cụ thể về vốn, quyền và nghĩa vụ của Vosco trong việc quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác; tiêu chuẩn, điều kiện, quyền, nghĩa vụ và quyền lợi của người đại diện phần vốn góp của Vosco tại các doanh nghiệp khác. Chi tiết như sau:

Điều 37: Vốn do VOSCO đầu tư ở doanh nghiệp khác

Vốn do VOSCO đầu tư ở doanh nghiệp khác là các loại vốn dưới đây:

1. Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị tài sản hữu hình hoặc vô hình thuộc sở hữu của VOSCO được VOSCO đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác.

2. Lợi tức và các khoản được chia khác do VOSCO đầu tư, góp vốn ở doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư vào chính doanh nghiệp đó.

3. Vốn do VOSCO vay để đầu tư.

4. Các loại vốn khác do pháp luật qui định.

Điều 38: Quyền và nghĩa vụ của VOSCO trong việc quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác

1. Hội đồng quản trị VOSCO thực hiện các quyền, nghĩa vụ: của chủ sở hữu đối với công ty con trách nhiệm hữu hạn một thành viên; của đồng sở hữu nắm cổ phần, vốn góp chỉ phối đối với các công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật đối với các công ty đó.

2. Quyền và nghĩa vụ của VOSCO trong quản lý vốn đầu tư ở doanh nghiệp khác do Hội đồng quản trị VOSCO thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung dưới đây:

a. Quyết định đầu tư, góp vốn; tăng, giảm vốn góp theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO.

b. Quyết định:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên các công ty con do VOSCO nắm giữ 100% vốn điều lệ; cử, thay đổi, bãi miễn người đại diện theo ủy quyền, đại diện phần vốn góp của VOSCO; giới thiệu người đại diện ứng cử vào Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát các công ty có vốn góp của VOSCO phù hợp với Điều lệ của các công ty đó và pháp luật liên quan tại Việt Nam và ở nước ngoài;

- Quyết định khen thưởng, kỷ luật, phụ cấp trách nhiệm đối với người đại diện phần vốn góp của VOSCO là Chủ tịch công ty, những người tham gia Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban kiểm soát của công ty con do VOSCO nắm 100% vốn điều lệ, công ty con có vốn góp chi phối của VOSCO và của các công ty liên kết;

- Quyết định mức lương, phụ cấp, thưởng và các lợi ích khác đối với người đại diện phần vốn góp, trừ trường hợp những người đó đã được hưởng lương từ doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO theo quy định của pháp luật.

c. Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện phần vốn góp của VOSCO tại các doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO:

- Định hướng công ty thực hiện mục tiêu do VOSCO giao và phối hợp kinh doanh của VOSCO với công ty con, công ty liên kết;

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác về công ty có vốn góp của VOSCO;

- Báo cáo những vấn đề quan trọng của công ty có cổ phần, công ty có vốn góp của VOSCO để xin ý kiến chỉ đạo trước khi biểu quyết.

- Báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp, thị trường, bí quyết công nghệ để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của VOSCO.

d. Giải quyết những kiến nghị của người đại diện phần vốn góp của VOSCO ở doanh nghiệp khác.

đ. Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp ở doanh nghiệp khác. Phần vốn thu về, kể cả lãi được chia do VOSCO quyết định sử dụng để phục vụ các mục tiêu kinh doanh của VOSCO.

e. Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của VOSCO và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của VOSCO.

g. Giám sát, kiểm tra hoạt động của người đại diện, phát hiện những thiếu sót, yếu kém của người đại diện để ngăn chặn, chấn chỉnh kịp thời.

Điều 39: Tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện phần vốn góp của VOSCO ở doanh nghiệp khác

1. Người đại diện phần vốn góp của VOSCO ở doanh nghiệp khác phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, là người của VOSCO, công ty con, công ty có vốn góp của VOSCO.

b. Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe để đảm đương công việc.

c. Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật.

d. Có trình độ đại học về kinh tế, tài chính, kế toán hoặc trong lĩnh vực kinh doanh chính của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO; có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp.

d. Không là vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của những người là đại diện chủ sở hữu, người trong Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Giám đốc, Kế toán trưởng của doanh nghiệp có vốn đầu tư của VOSCO mà người đó được giao làm đại diện phần vốn góp của VOSCO; không có quan hệ góp vốn thành lập doanh nghiệp, cho vay vốn, ký kết hợp đồng mua, bán với doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO mà người đó được giao đại diện phần vốn góp, trừ trường hợp có cổ phần tại doanh nghiệp được cổ phần hóa.

2. Người đại diện tham gia ứng cử vào Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật và điều lệ của doanh nghiệp đó.

Điều 40: Quyền, nghĩa vụ, quyền lợi của người đại diện phần vốn góp của VOSCO tại các doanh nghiệp khác

1. Người đại diện phần vốn góp của VOSCO ở doanh nghiệp khác có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của VOSCO. Trong trường hợp VOSCO nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối thì người đại diện phần vốn góp sử dụng quyền chi phối để định hướng doanh nghiệp này theo chiến lược, mục tiêu của VOSCO.

b. Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO theo quy định của điều lệ của doanh nghiệp này.

c. Theo dõi, giám sát tình hình tài chính và kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO.

d. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị VOSCO về tình hình tài chính, kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO; về hiệu quả sử dụng phần vốn góp của VOSCO và việc thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị VOSCO giao.

đ. Xin ý kiến Hội đồng quản trị VOSCO trước khi tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, tại cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO về phương hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh; kế hoạch đầu tư, dự án đầu tư; sửa đổi, bổ sung điều lệ; tăng, giảm vốn điều lệ; chia lợi tức; bán tài sản có giá trị lớn và các vấn đề quan trọng khác. Trường hợp nhiều người được giao trực tiếp quản lý phần vốn góp cùng tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của doanh nghiệp có vốn góp của VOSCO thì phải cùng nhau bàn bạc và thống nhất ý kiến khi phát biểu và biểu quyết, nếu không thống nhất ý kiến phải báo cáo VOSCO để chỉ đạo.

e. Theo dõi, thu lợi tức từ vốn đầu tư của VOSCO.

g. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị VOSCO về quản lý phần vốn góp, hiệu quả sử dụng phần vốn góp của VOSCO tại doanh nghiệp mà mình được giao trực tiếp quản lý. Trường hợp không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, thiếu trách nhiệm, lợi dụng quyền hạn gây thiệt hại cho doanh nghiệp và VOSCO thì phải chịu trách nhiệm, bồi thường thiệt hại và bị xử lý theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý tài chính của VOSCO.

h. Có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Quy chế quản lý người đại diện phần vốn góp của VOSCO tại doanh nghiệp khác, Điều lệ này và quy định của pháp luật.

Chương 12: Có 05 điều, quy định về quan hệ của Vosco với đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết. Chi tiết gồm:

Điều 41: Các đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết của VOSCO

VOSCO có các đơn vị hạch toán phụ thuộc, các công ty con, công ty liên kết. Danh sách các đơn vị hạch toán phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được ghi tại Điều 2 của điều lệ này.

VOSCO định hướng chiến lược kinh doanh chung của công ty mẹ - công ty con phù hợp với Điều lệ của VOSCO và điều lệ của các công ty con.

VOSCO không trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty con mà thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn thông qua người đại diện phần vốn góp của VOSCO tại các công ty đó để đảm bảo hiệu quả đầu tư vốn và thực hiện mục tiêu, chiến lược phát triển chung của VOSCO.

VOSCO thực hiện các quyền chi phối của VOSCO đối với công ty con theo điều lệ của công ty bị chi phối. VOSCO không được lạm dụng quyền chi phối theo vốn góp làm tổn hại đến lợi ích của các công ty con, chủ nợ, cổ đông, thành viên góp vốn khác và các bên có liên quan. VOSCO phải tôn trọng quyền của cổ đông, bên có vốn góp thiểu số trong các công ty con, công ty liên kết, phù hợp với điều kiện của các doanh nghiệp đó.

Điều 42: Quan hệ giữa VOSCO với đơn vị hạch toán phụ thuộc

Đơn vị hạch toán phụ thuộc là đơn vị không có vốn và tài sản riêng. Toàn bộ vốn, tài sản của đơn vị hạch toán phụ thuộc thuộc sở hữu của VOSCO và hạch toán kế toán tập trung tại VOSCO. Đơn vị hạch toán phụ thuộc VOSCO được ký kết các hợp đồng kinh tế, thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo phân cấp của VOSCO quy định trong Điều lệ hoặc Quy chế của đơn vị hạch toán phụ thuộc do Tổng giám đốc xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt. VOSCO chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

Điều 43: Quan hệ giữa VOSCO với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. VOSCO là chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VOSCO nắm giữ 100% vốn điều lệ. Hội đồng quản trị VOSCO thực hiện các quyền và nghĩa vụ sau đây đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

a. Phê duyệt điều lệ công ty khi thành lập; quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty theo đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

b. Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty theo đề nghị của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

c. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương, tiền thưởng của Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các Kiểm soát viên của công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc VOSCO.

d. Quyết định các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán tài sản, vay, cho vay và các hợp đồng khác thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

đ. Quyết định tăng vốn điều lệ của công ty; chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác. Việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

e. Chấp thuận để Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định lương, thưởng và lợi ích khác đối với Giám đốc công ty.

g. Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá hoạt động kinh doanh của công ty, hoạt động quản lý của Hội đồng thành viên hoặc của Chủ tịch công ty theo Điều lệ của công ty.

h. Phê duyệt báo cáo quyết toán, phương án sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của công ty.

i. Trình chủ sở hữu quyết định tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản công ty theo quy định của pháp luật.

k. Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của công ty sau khi công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản.

l. Đầu tư vốn đúng cam kết; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của công ty; trường hợp không đầu tư đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã cam kết.

m. Tuân thủ điều lệ công ty; các quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa công ty và VOSCO.

n. Xác định và tách biệt tài sản của VOSCO và tài sản của công ty.

o. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Khi có yêu cầu của Tổng giám đốc VOSCO, người đại diện theo pháp luật của công ty phải cung cấp các thông tin cần thiết để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của Công ty mẹ.

Điều 44: Quan hệ giữa VOSCO với công ty con là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên mà VOSCO nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

1. Công ty con là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên có cổ phần, vốn góp chi phối của VOSCO được thành lập, tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và điều lệ của công ty.

2. VOSCO thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc thành viên, bên liên doanh, bên góp vốn chi phối theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty đó.

3. VOSCO trực tiếp quản lý cổ phần, vốn góp chi phối ở công ty con thông qua người đại diện phần vốn góp của VOSCO tại công ty đó.

4. VOSCO có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp; thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn mà VOSCO đã góp vào doanh nghiệp.

b. Chỉ định Người đại diện để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện.

c. Yêu cầu Người đại diện thực hiện các nội dung đã được giao quy định tại Khoản 5 Điều này, trừ trường hợp Điều lệ của doanh nghiệp có quy định khác; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn của VOSCO, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

d. Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra theo quy định việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn của VOSCO tại doanh nghiệp; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. VOSCO giao nhiệm vụ cho Người đại diện quyết định các nội dung sau của doanh nghiệp:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp;

b. Điều lệ, sửa đổi và bổ sung điều lệ của doanh nghiệp;

c. Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

d. Việc đề cử để bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng

thành viên, thành viên Ban kiểm soát. Đề cử để bổ nhiệm, kiến nghị miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc doanh nghiệp. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc doanh nghiệp; số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Phó giám đốc doanh nghiệp;

d. Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của doanh nghiệp;

e. Chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác; thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết;

g. Chủ trương mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ của doanh nghiệp;

h. Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hàng năm;

i. Chế độ tuyển dụng; chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.

6. Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 45: Quan hệ giữa VOSCO với công ty liên kết

1. Công ty liên kết với VOSCO là công ty mà VOSCO có vốn góp không chi phối trong vốn điều lệ của công ty đó.

2. VOSCO có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định việc góp vốn, chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp; thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn mà VOSCO đã góp vào doanh nghiệp.

b. Chỉ định Người đại diện để thực hiện các quyền của cổ đông, thành viên góp vốn; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Người đại diện tại doanh nghiệp; quyết định lương, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác của Người đại diện; đánh giá đối với Người đại diện.

c. Yêu cầu Người đại diện thực hiện các nội dung được giao quy định tại Khoản 3 Điều này, trừ trường hợp Điều lệ của doanh nghiệp có quy định khác; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình đầu tư, tài chính, hiệu quả sử dụng vốn nhà nước, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.

d. Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của VOSCO tại doanh nghiệp.

3. Chủ sở hữu giao nhiệm vụ cho Người đại diện báo cáo VOSCO trước khi biểu quyết các nội dung sau của doanh nghiệp:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp;

b. Điều lệ, sửa đổi và bổ sung điều lệ của doanh nghiệp;

c. Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; việc mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

d. Việc đề cử để bầu, kiến nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát; đề cử để bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Giám đốc doanh nghiệp; Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm

